

Số: 2567/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết 162/NQ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Viện trưởng Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Viện trưởng Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam, Thủ trưởng cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VP (TKBT), NKT (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Lê Hải Bình

KẾ HOẠCH

của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Thể chế hóa và triển khai đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ, nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi là Nghị quyết số 138/NQ-CP).

1.2. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện đối với từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch công tác hằng năm và trung hạn giai đoạn 2025–2030, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo hướng thúc đẩy hình thành hệ sinh thái phát triển kinh tế tư nhân năng động, minh bạch, sáng tạo, có khả năng cạnh tranh trong nước và quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, du lịch, thể thao, truyền thông và công nghệ sáng tạo.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) và của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Đề cao vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức, đơn vị và cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Kế hoạch này, bảo đảm đạt hiệu quả cao nhất.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP và vị

trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng phát huy chức năng nhiệm vụ báo chí; phát thanh và truyền hình; thông tấn; xuất bản, in, phát hành; thông tin điện tử; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại của Bộ VHTTDL.

- Giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liêm chính, kiến tạo phát triển.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi vi phạm những điều, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm”, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị”; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, hành vi bảo hộ cục bộ trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; thống nhất trong thực thi chính sách giữa trung ương và địa phương, giữa các Bộ VHTTDL với các bộ, ngành và giữa các địa phương với nhau.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành VHTTDL để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tháo gỡ rào cản gia nhập thị trường; Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; mở rộng cơ hội tham gia vào kinh doanh trong lĩnh vực VHTTDL.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính. Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 – 2026, Kế hoạch của Bộ VHTTDL triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ban hành Quyết định số 1036/QĐ-BVHTTDL ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp chuyên mục riêng tại Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp VHTTDL để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển của các cơ quan đơn vị thuộc Bộ hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

2.2 Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm tra thuộc Bộ để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng, công bố tại Cổng Thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho

doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí triển khai tuyên truyền chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý của Bộ VHTTDL chưa sử dụng hoặc không sử dụng để bàn giao lại các địa phương cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Thực hiện đặt hàng cho doanh nghiệp tư nhân tham gia cung cấp một số dịch vụ công; tham gia xây dựng các sản phẩm văn hoá, thể thao và du lịch mang dấu ấn thương hiệu, phát triển các ngành công nghiệp văn hoá.

- Phát huy vai trò của các quỹ nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia phát triển văn hoá, thể thao và du lịch, phát triển các ngành công nghiệp văn hoá.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về chia sẻ tài liệu, dữ liệu, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hoá, nghệ thuật, thể thao, du lịch, đặc biệt là các sản phẩm phục vụ phát triển ngành công nghiệp văn hoá. Nghiên cứu bổ sung các nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế tư nhân trong các lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Đặt hàng các doanh nghiệp tham gia cung cấp giải pháp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể thao, du lịch.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp văn hoá và các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao, du lịch.

- Tăng cường hoạt động hợp tác giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ với các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI trong nghiên cứu phát triển và đầu tư sản xuất các sản phẩm, dịch vụ văn hoá, thể thao và du lịch có chất lượng, hình thành các sản phẩm thương hiệu quốc gia trong ngành công nghiệp văn hoá và các thương hiệu quốc tế có giá trị xuất khẩu cao.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào ngành công nghiệp văn hoá. Khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI tích cực tham gia vào các chương trình xây dựng thương hiệu công nghiệp văn hoá quốc gia.

- Phát huy vai trò của các doanh nghiệp tư nhân trong việc tham gia triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trong khuôn khổ chương trình mục tiêu quốc gia, chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án phát triển ngành được Chính phủ giao Bộ VHTTDL thực hiện.

6. Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu trong các ngành công nghiệp văn hoá

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực quản lý của Bộ VHTTDL.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí triển khai hoạt động truyền thông hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, xuất bản phẩm, thương hiệu, tiếp cận mở rộng thị trường thông qua hoạt động truyền thông.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, thương hiệu, tiếp cận mở rộng thị trường theo quy định của pháp luật thông qua các hoạt động tổ chức sự kiện văn hoá, thể thao và du lịch quốc gia và quốc tế; hoạt động của các Trung tâm văn hoá Việt Nam tại nước ngoài.

- Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế về công nghiệp văn hoá và các lĩnh vực quản lý của Bộ phù hợp với lợi ích doanh nghiệp và quốc gia. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về văn hoá, thể thao và du lịch trong khu vực ASEAN và các nước trên thế giới nhằm hỗ trợ và phát huy vai trò của các doanh nghiệp Việt Nam ra quốc tế.

- Phối hợp với các bộ ngành, đơn vị có liên quan xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong ngành công nghiệp văn hoá.

7. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách

nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Hình thành các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm để huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp gắn với các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển ngành văn hoá, thể thao, du lịch của địa phương, quốc gia.

- Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản lý lãnh đạo các tổ chức, cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể thao và du lịch.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

- củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các đơn vị quản lý nhà nước nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

8. Các nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch này được dự toán từ nguồn ngân sách hàng năm Bộ cấp cho các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác từ trong và ngoài nước (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ căn cứ các nhiệm vụ Kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ theo danh mục nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

a) Xây dựng, thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ: xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch cụ thể đối với các nhiệm vụ được giao; tổng hợp vào kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt;

b) Tiếp tục thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ: tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung (nếu có) để thống nhất, đồng bộ, lồng ghép với các nhiệm vụ thường xuyên và bảo đảm nguồn lực thực hiện;

c) Phối hợp thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ: phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ để tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ ý kiến tham gia với các bộ, ngành, địa phương chủ trì khi có yêu cầu; chủ động theo dõi, nghiên cứu báo cáo Lãnh đạo Bộ những nội dung liên quan đến Bộ VHTTDL;

d) Thực hiện báo cáo, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện: định kỳ báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này gửi Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam và Văn phòng Bộ (trước ngày 30 tháng 11 hàng năm) hoặc khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả Kế hoạch.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính có ý kiến về dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của Vụ và phân cấp của Bộ VHTTDL. Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ, hoạt động, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng Bộ VHTTDL để xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

**Danh mục nhiệm vụ cụ thể của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP
ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
1.	Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân				
1.1	Chỉ đạo cơ quan báo chí triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng	- Cục Báo chí - Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại - Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	Các đơn vị chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan liên quan	Chỉ đạo, định hướng thường xuyên tại giao ban báo chí	Thường xuyên
2.	Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản,				

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân				
2.1	<i>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế chính sách</i>				
a	Rà soát các luật, nghị định, thông tư liên quan đến hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, đề xuất sửa đổi theo hướng: tháo gỡ rào cản gia nhập thị trường; Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; mở rộng cơ hội tham gia vào kinh doanh trong lĩnh vực văn hoá	Vụ Pháp chế	Văn phòng Bộ; Cục Di sản văn hóa; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Điện ảnh; Cục Bản quyền tác giả; Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện; Cục Hợp tác quốc tế; Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Cục Thể dục thể thao Việt Nam; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam; Cục Báo chí; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Cục Xuất bản, In và Phát hành; Cục Thông tin	Báo cáo	2025

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
			cơ sở và Thông tin đối ngoại; Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam		
b	Ứng dụng chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có thủ tục hành chính	- Văn phòng Bộ - Vụ pháp chế - Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Báo cáo giải pháp	2025-2026
c	Tiếp tục duy trì, nâng cấp chuyên mục riêng tại Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các Cục thuộc Bộ		Chuyên mục riêng tại Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2025-2030
d	Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển của đơn vị hàng năm và 05 năm	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Kế hoạch	2025-2030
2.2.	<i>Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do</i>	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Biện pháp, báo cáo	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	<i>kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân</i>				
a	Xây dựng, công bố tại Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Các Cục thuộc Bộ	Các đơn vị liên quan	Công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp tại Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên
b	Chỉ đạo cơ quan báo chí triển khai tuyên truyền chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.	Cục Báo chí Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan liên quan	Chỉ đạo, định hướng thường xuyên tại giao ban báo chí	2025-2030
3	Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao				

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
3.1.	<i>Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân</i>				
	Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng để bàn giao lại các địa phương cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị liên quan	Biện pháp, báo cáo	Thường xuyên
3.2.	<i>Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân</i>				
a	Đề án hợp tác với doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và xây dựng một số sản phẩm thương hiệu công nghiệp văn hoá quốc gia	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Báo cáo đề án	2025-2030
b	Nghiên cứu phương án sử dụng Quỹ do Bộ VHTTDL quản lý nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia phát triển công nghiệp văn hóa	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam, các đơn vị liên quan	Báo cáo giải pháp	2025-2026

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
4	Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân				
4.1.	Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về chia sẻ tài liệu, dữ liệu, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hoá, nghệ thuật, thể thao, du lịch, đặc biệt là các sản phẩm phục vụ phát triển ngành công nghiệp văn hóa	Các đơn vị có cơ sở dữ liệu (CSDL) về văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ sở dữ liệu; Báo cáo nghiên cứu	2025-2030
4.2	Đặt hàng các doanh nghiệp tham gia cung cấp giải pháp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể thao, du lịch	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Vụ Kế hoạch, Tài chính; các đơn vị có liên quan	Sản phẩm đặt hàng	2025-2030
5.	Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI				
5.1.	Chương trình hợp tác với doanh	Cục Điện ảnh	Vụ Kế hoạch, Tài	Chương trình	2025-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	nghiệp tư nhân trong nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm công nghiệp văn hoá quốc gia	Cục Nghệ thuật biểu diễn Cục Bản quyền tác giả Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	chính, các đơn vị thuộc Bộ		
6.	Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu trong các ngành công nghiệp văn hoá				
6.1	Hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, thương hiệu, tiếp cận mở rộng thị trường thông qua các hoạt động tổ chức sự kiện văn hoá, thể thao và du lịch quốc gia và quốc tế	Cục Nghệ thuật Biểu diễn Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm Cục Điện ảnh Cục Thể dục thể thao Việt Nam Cục Du lịch quốc	Các đơn vị liên quan	Sự kiện văn hóa nghệ thuật, thể thao và du lịch quốc gia, quốc tế	2025-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
		gia Việt Nam Cục Hợp tác quốc tế			
6.2	Hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, thương hiệu, tiếp cận mở rộng thị trường thông qua hoạt động của các Trung tâm văn hoá Việt Nam tại nước ngoài	Văn phòng Bộ Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị có liên quan	Hoạt động của Trung tâm Văn hoá Việt Nam tại Lào và Pháp	2025-2030
6.3.	Chỉ đạo cơ quan báo chí triển khai hoạt động truyền thông hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, xuất bản phẩm, thương hiệu, tiếp cận mở rộng thị trường thông qua hoạt động truyền thông	Cục Báo chí Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử Cục Xuất bản, In và Phát hành Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan liên quan	Chỉ đạo, định hướng thường xuyên tại giao ban báo chí	2025-2030
6.4	Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về văn hoá, thể thao và du lịch trong khu vực ASEAN và các nước trên thế giới nhằm hỗ trợ và phát huy vai trò của các doanh nghiệp Việt Nam ra quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Sáng kiến hợp tác	2025-2030
6.5	Xây dựng bộ chỉ số thống kê theo dõi, đánh giá, kiểm tra,	Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và	Các Bộ ngành, đơn vị	Bộ chỉ số	2025-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	giám sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong ngành công nghiệp văn hóa	Du lịch Việt Nam	liên quan		
6.5	Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong ngành công nghiệp văn hoá, sáng tạo	Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Vụ Kế hoạch, Tài chính; các đơn vị liên quan	Chương trình	2025-2030
7	Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước				
7.1	<i>Xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới</i>	Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Vụ Kế hoạch, Tài chính; các đơn vị có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	15/9/2025
7.2	Chỉ đạo cơ quan báo chí tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức	Cục Báo chí. Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử. Cục Xuất bản, In và Phát hành. Cục Thông tin cơ sở	Các đơn vị chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan liên quan	Chỉ đạo, định hướng thường xuyên tại giao ban báo chí	2025-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam	và Thông tin đối ngoại Trung tâm chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
7.3	Tổ chức diễn đàn, hội thảo khoa học quốc gia “Vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển văn hoá, thể thao và du lịch”	Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Vụ Kế hoạch, Tài chính; Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; Cục Thể dục thể thao; các Cục, cơ quan báo chí; đơn vị liên quan	Diễn đàn, Hội thảo quốc gia và các xuất bản phẩm	2025-2030
7.4	Triển khai 05 đề tài nghiên cứu khoa học về Doanh nghiệp tư nhân trong phát triển thị trường văn hoá, nghệ thuật, thể thao và du lịch Việt Nam	Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Vụ Kế hoạch, Tài chính; Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Đề tài	2025-2030
7.5	Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp gắn với các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng.	Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính; Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; Cục thể dục thể thao Việt Nam; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm; Cục Điện ảnh; Cục Văn hoá các dân tộc Việt Nam;	Tuần lễ văn hoá, thể thao và du lịch	2025-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
			Cục Văn hoá cơ sở, Thư viện và Gia đình; Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam; Các bộ, ngành, địa phương, đơn vị liên quan		
7.6	Tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển ngành văn hoá, thể thao, du lịch của địa phương, quốc gia	Vụ Tổ chức Cán bộ	Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Các đơn vị liên quan	Sự kiện vinh danh	2025-2030